ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3919 /QĐ-UBND	*Phú Thọ, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng, bổ sung mái chống nóng nhà lớp học, kết hợp nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Lạc Long Quân

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 347/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2488/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao chi tiết nguồn kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Thọ năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1861/QĐ-SGD&ĐT ngày 18/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện: Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng, bổ sung mái chống nóng nhà lớp học, kết hợp nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Lạc Long Quân.

Căn cứ Văn bản số 12431/SXD-QLĐTXD ngày 07/10/2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng, bổ sung mái chống nóng nhà lớp học, kết hợp nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Lạc Long Quân;

Căn cứ Thông báo kết luận số 663-TB/ĐU ngày 08/11/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương phê duyệt Dự án Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng, bổ sung mái chống nóng nhà lớp học, kết hợp nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Lạc Long Quân;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 728/TTr-SXD ngày 28/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng, bổ sung mái chống nóng nhà lớp học, kết hợp nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Lạc Long Quân, cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng, bổ sung mái chống nóng nhà lớp học, kết hợp nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Lạc Long Quân.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm C, công trình dân dụng (công trình giáo dục) cấp III.

3. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên đất của Trường THPT Lạc Long Quân, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ.

5. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.

6. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập, thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công:

- Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng đô thị Việt Nam, mã số doanh nghiệp: 0104221010.

- Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng Hiếu Anh, mã số doanh nghiệp: 5400538169.

7. Mục tiêu dự án: Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học, sân trường để đảm bảo các điều kiện an toàn cơ sở vật chất, an toàn cho cán bộ, giáo viên nhà trường tham gia các hoạt động giảng dạy, học tập.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng, diện tích sàn 1660 m².

- Bóc dỡ toàn bộ lớp gạch lát nền hiện trạng. Lát lại bằng gạch ceramic kích thước 600×600mm, sử dụng vữa lót xi măng mác 75.

- Bóc dỡ khoảng 30% diện tích lớp vữa trát tường trong và tường ngoài nhà. Sau đó làm sạch và trát lại bằng vữa xi măng mác 75, diện tích mặt tường còn lại được làm sạch. Hoàn thiện toàn nhà bằng lăn sơn trực tiếp 3 nước.

- Tháo dỡ toàn bộ mái tôn, hệ xà gồ thép và tường thu hồi, lan can mái tum thang hiện trạng. Lắp dựng mới hệ vì kèo thép L50x4, xà gồ thép 40x80x1,8. Mái lợp tôn dày 0,45mm; lắp đặt máng thoát nước inox kích thước 200×280×1,5mm.

- Phá dỡ toàn bộ lan can và lam bê tông chắn nắng hành lang hiện trạng. Lắp dựng mới lan can inox.

- Sửa chữa khoảng 30% diện tích lớp trát mài granito mặt bậc và cổ bậc thang bộ. Bóc dỡ lớp gạch lát cũ tại chiếu nghỉ cầu thang, làm sạch bề mặt và trát mài granito mới. Toàn bộ bậc và chiếu nghỉ được đánh bóng lại. Tháo dỡ lan can

cầu thang hiện trạng; lắp dựng mới lan can tay vịn inox D76 dày 1,5mm; trụ inox hộp 20x40x1,5 mm; thanh đứng và thanh xiên inox hộp 20x20x1,5mm.

- Bục giảng: Phá dỡ 21 bục giảng hiện trạng kích thước 4,8 m×(2,0m và 1,2m), cao 0,30m. Sau đó xây mới 21 bục giảng kích thước 4,8 m (2,0m và 1,0m), cao 0,20 m. Bục giảng xây bằng gạch không nung; hoàn thiện ốp, lát gạch ceramic 600×600 mm kết hợp đá granite tự nhiên dày 18 mm.

- Cửa đi, cửa sổ: Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ, cửa kho gầm thang, cửa ra mái và khuôn cửa gỗ hiện trạng. Lắp dựng mới cửa nhôm hệ 55 dày 1,2 mm, kính an toàn dày 6,38 mm, kèm phụ kiện đồng bộ. Thay thế hoa sắt cửa sổ hiện trạng bằng song hoa inox kích thước 15x30x1,5 mm.

- Lắp đặt mới hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mưa đồng bộ với công trình.

- Lắp đặt mới đèn chiếu sáng ngoài nhà bằng các đèn pha LED gắn tường công suất 150 W, lắp đặt ở cao độ 7,5m so với cốt sân trường.

- Lắp đặt mới các hệ thống phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bao gồm: Hệ thống báo cháy tự động; hệ thống chữa cháy bằng nước vách tường; các bình chữa cháy; sơ đồ thoát nạn, nội quy và tiêu lệnh phòng cháy, chữa cháy; hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn.

8.2. Bổ sung mái chống nóng nhà lớp học kết hợp nhà hiệu bộ, diện tích mái 467m2.

Lắp dựng mới hệ kèo thép L50x4 và xà gồ thép 40x80x1,8. Mái được lợp bằng tôn dày 0,45 mm; lắp đặt máng thoát nước inox khổ rộng 1,0 m, kích thước 200x280x1,5 mm. Phần mái tôn được lợp phủ qua khu vực sê nô nhằm tăng khả năng chống nóng, chống thấm và thoát nước cho toàn bộ diện tích mái. Lắp đặt hệ thống chống sét đồng bộ.

8.3. Hạng mục phụ trợ:

- Nền 1- Sân trường và sân trước nhà lớp học kết hợp nhà hiệu bộ (diện tích 1.450 m²): Đục nhám và vệ sinh bề mặt sân bê tông; sau đó lát gạch lá nem kích thước (400 × 400) mm, bề mặt nhám, bằng vữa xi măng mác 75. Bố trí khe co giãn nhiệt, chèn sợi gai tẩm nhựa đường (dưới có bố trí lớp cát dày 10cm và bê tông đá 2x4 M150 dày 10cm).

- Nền 2 - Sân trước nhà lớp học 3 tầng (diện tích 506,8 m²): Bóc dỡ lớp gạch lát và nền hiện trạng lẫn rác hữu cơ dày 250 mm; đắp cát, tưới nước đầm chặt dày 100 mm đạt K ≥ 90; (bổ sung lớp cát) đổ bê tông đá 2×4 mác 150 dày 100 mm; hoàn thiện lát gạch terrazzo kích thước (400 × 400) mm bằng vữa xi măng mác 75. Bố trí khe co giãn nhiệt, chèn sợi gai tẩm nhựa đường.

- Nền 3 - Sân trước nhà đa năng (diện tích 154 m²): Bóc bỏ lớp đất nền lẫn rác hữu cơ dày 250 mm; đắp cát, tưới nước đầm chặt dày 100 mm đạt K ≥ 90; (lớp cát) đổ bê tông đá 2×4 mác 150 dày 100 mm; hoàn thiện lát gạch lá nem kích thước (400 × 400) mm bằng vữa xi măng mác 75. Bố trí khe co giãn nhiệt, chèn sợi gai tẩm nhựa đường.

- Nền 4 - Đường bê tông dưới cổng (diện tích 128,3 m²): Bóc dỡ lớp nền bê tông cũ và làm sạch nền lẫn rác hữu cơ dày 250 mm; đắp cát, tưới nước đầm chặt dày 100 mm đạt K ≥ 90; (lớp cát) đổ bê tông đá 1×2 mác 150 dày 150 mm. Bố trí khe co giãn nhiệt, chèn sợi gai tẩm nhựa đường.

- Phá dỡ 22 bồn cây tròn và 02 bồn cây dài hiện trạng; Xây mới 21 bồn cây tròn (D = 1,8m) và 02 bồn cây dài kích thước (8,0x2,0)m. Tường bồn xây gạch không nung với vữa xi măng mác 75; trát trong ngoài bằng vữa xi măng mác 75. Mặt bồn ốp đá granite tự nhiên dày 18mm. Hoàn thiện lăn sơn trực tiếp 03 nước.

(Chi tiết theo hồ sơ đã được Sở Xây dựng thẩm định)

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

- QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

- QCVN 10:2025/BCA Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, cho nhà và công trình.

- QCXDVN 05:2008 Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế.

- TCVN 8794:2021 Trường trung học - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

- TCVN 5575:2024 Thiết kế kết cấu thép.

- TCVN 5573:2025 Thiết kế kết cấu khối xây.

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động.

- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 7957:2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 13606:2023 Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 9366-2:2012 Cửa đi, cửa sổ - Phần 2: Cửa kim loại.

- TCVN 5687:2024 Thông gió và điều hòa không khí - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 13608:2023 Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và hạ tầng kỹ thuật - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 13983:2024 Chiếu sáng tự nhiên trong nhà ở và công trình công cộng - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng -

Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9385:2012 Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

- Các tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: 9.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Chín tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn)*. Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	8.294.837.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	257.027.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư XD:	695.423.000	đồng
- Chi phí khác:	48.616.000	đồng
- Chi phí Dự phòng:	204.097.000	đồng

(Chi tiết theo hồ sơ đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định)

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn ngân sách nhà nước *(theo Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

Giá trị tổng mức đầu tư nêu trên là cơ sở để quản lý chi phí; không phải là giá gói thầu và không phải giá trị thanh toán mặc nhiên. Giá gói thầu được xác định, phê duyệt và điều chỉnh theo quy định pháp luật về đấu thầu và quản lý chi phí xây dựng đảm bảo minh bạch, khách quan, công khai, đúng quy định. Việc phê duyệt không làm phát sinh nghĩa vụ chi ngân sách vượt quá dự toán được cấp có thẩm quyền giao. Trường hợp phát sinh nhu cầu kinh phí ngoài dự toán được giao, chủ đầu tư phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định; không tự ý thực hiện và thanh toán.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê tư vấn thực hiện quản lý dự án.

14. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự án không phải thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Xây dựng: Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thẩm định, cơ sở pháp lý, nội dung trình phê duyệt; lưu trữ hồ sơ công trình đảm bảo quy định.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm: Thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng tiếp theo theo quy định. Chỉ tổ chức triển khai thực hiện dự án khi bố trí được nguồn vốn, không gây nợ đọng xây dựng cơ bản; quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư dự án được duyệt; Thực hiện việc tiết kiệm khi chỉ định thầu, đấu thầu dự án và thực hiện chế độ báo cáo giám sát đánh giá đầu tư dự án theo quy định. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý, tổ chức thực hiện dự án.

3. Giao Sở Tài chính cân đối, bố trí đủ nguồn vốn để triển khai dự án theo tiến độ thực hiện.

4. Giao Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Kho bạc Nhà nước khu vực VIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Đảng ủy UBND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Khắc Hiếu;
- Chánh VP, Phó Chánh VPUBND tỉnh Trần Ngọc Đương;
- Lưu VT, VX10.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Nguyễn Khắc Hiếu